


PHIẾU ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ CHẤP NHẬN RỦI RO

Họ và tên khách hàng: _____

Họ và tên đại lý: _____ Mã số đại lý: _____

Phiếu đánh giá mức độ chấp nhận rủi ro này được thiết kế nhằm hỗ trợ khách hàng lựa chọn cách phân bổ vốn vào những quỹ đầu tư phù hợp. Điểm số đánh giá thuần túy dựa vào câu trả lời của khách hàng. Tuy nhiên, phiếu đánh giá này không phải là lời chỉ dẫn hay hứa hẹn gì về khoản lợi nhuận thu được trong đầu tư.

Cách tính điểm: Điểm cho mỗi lựa chọn a – 1, b – 2, c – 3, d – 4

A. ĐÁNH GIÁ KHẢ NĂNG CHẤP NHẬN RỦI RO				ĐIỂM		
1. Bạn đang ở độ tuổi nào?						
a. <input type="checkbox"/> 55 tuổi trở lên	b. <input type="checkbox"/> 45 – 55	c. <input type="checkbox"/> 35 – 45	d. <input type="checkbox"/> 18 – 35	<input type="text"/>		
2. Thu nhập hiện tại/khả năng tích lũy của bạn?						
a. <input type="checkbox"/> Rất không ổn định	b. <input type="checkbox"/> Không ổn định	c. <input type="checkbox"/> Ổn định	d. <input type="checkbox"/> Rất ổn định	<input type="text"/>		
3. Bạn có thể đóng phí cho một hợp đồng bảo hiểm - đầu tư trong bao lâu?						
a. <input type="checkbox"/> < 1 năm	b. <input type="checkbox"/> 1 – 5 năm	c. <input type="checkbox"/> 6 – 10 năm	d. <input type="checkbox"/> 11 – 20 năm	<input type="text"/>		
4. Bạn có kinh nghiệm trong hoạt động đầu tư chứng khoán như thế nào?						
a. <input type="checkbox"/> Chưa có kinh nghiệm	b. <input type="checkbox"/> < 1 năm	c. <input type="checkbox"/> 1 - 5 năm	d. <input type="checkbox"/> > 5 năm	<input type="text"/>		
5. Bạn dành bao nhiêu phần trăm thu nhập hàng tháng của cả gia đình để đầu tư hoặc tiết kiệm?						
a. <input type="checkbox"/> 0%	b. <input type="checkbox"/> < 10%	c. <input type="checkbox"/> Từ 10-25%	d. <input type="checkbox"/> > 25-50%	<input type="text"/>		
B. SỰ SẴN LÒNG CHẤP NHẬN RỦI RO				ĐIỂM		
6. Định hướng đầu tư hiện tại của bạn là gì?						
LỢI NHUẬN THẤP	<input type="checkbox"/> (a)	<input type="checkbox"/> (b)	<input type="checkbox"/> (c)	<input type="checkbox"/> (d)	LỢI NHUẬN CAO	<input type="text"/>
RỦI RO THẤP					RỦI RO CAO	
7. Bạn sẽ làm gì nếu đầu tư của bạn bị lỗ 20%?						
<input type="checkbox"/> a. Bán tất cả khoản đầu tư còn lại						
<input type="checkbox"/> b. Bán một phần khoản đang đầu tư						
<input type="checkbox"/> c. Vẫn giữ nguyên và không làm gì cả						
<input type="checkbox"/> d. Thay đổi danh mục đầu tư						
8. Điều nào sau đây thể hiện đúng nhất quan điểm của bạn trong đầu tư?						
<input type="checkbox"/> a. Từ từ và đều đặn là cách đầu tư thông minh						
<input type="checkbox"/> b. Chấp nhận thêm chút rủi ro để tăng lợi nhuận						
<input type="checkbox"/> c. Có thể chấp nhận mức lỗ thấp để tìm kiếm cơ hội đầu tư						
<input type="checkbox"/> d. Chấp nhận rủi ro cao để tăng nhanh lợi nhuận						
9. Nếu bạn được thưởng 400 triệu, bạn muốn đầu tư số tiền này như thế nào?						
<input type="checkbox"/> a. Giữ tiền mặt						
<input type="checkbox"/> b. Gửi ngân hàng						
<input type="checkbox"/> c. Mua vàng						
<input type="checkbox"/> d. Mua chứng khoán (cổ phiếu, trái phiếu)						
10. Chứng khoán thường có tính bất ổn và có thể thua lỗ cao nhưng cũng có cơ hội đem lại lợi nhuận cao trong dài hạn. Bạn sẵn sàng chấp nhận rủi ro như thế nào?						
<input type="checkbox"/> a. Tôi chỉ chấp nhận rủi ro tối thiểu và lợi nhuận có thể tương đối thấp						
<input type="checkbox"/> b. Tôi có thể chấp nhận rủi ro mức độ thấp để có cơ hội tạo lợi nhuận cao hơn trong dài hạn						
<input type="checkbox"/> c. Tôi có thể chấp nhận rủi ro mức độ vừa phải để có cơ hội tạo lợi nhuận cao hơn trong dài hạn						
<input type="checkbox"/> d. Tôi có thể chấp nhận mức độ rủi ro cao để có cơ hội tạo lợi nhuận cao hơn đáng kể trong dài hạn						

ĐIỂM SỐ ĐÁNH GIÁ

KHẢ NĂNG CHẤP NHẬN RỦI RO	
Câu	Điểm
1	
2	
3	
4	
5	

Tổng 1→5 =

SỰ SẴN LÒNG CHẤP NHẬN RỦI RO	
Câu	Điểm
1	
2	
3	
4	
5	

Tổng 1→5 =

Tổng điểm=

BẢNG TỔNG KẾT

ĐIỂM	MỨC ĐỘ CHẤP NHẬN RỦI RO
> 37	Chấp nhận rủi ro rất cao: Bạn là người chấp nhận rủi ro và có kỳ vọng cao cho khoản đầu tư. Bạn chấp nhận mức biến động mạnh giá trị các khoản đầu tư nhằm đạt được kỳ vọng lợi nhuận trong dài hạn.
30 - 36	Chấp nhận rủi ro cao: Bạn chấp nhận mức độ rủi ro cao và sự biến động của thị trường. Bạn có thể chấp nhận lỗ trong ngắn hạn để đạt lợi nhuận cao trong dài hạn
22 - 29	Chấp nhận rủi ro trung bình: Bạn có thể chấp nhận lỗ trong ngắn hạn và kỳ vọng gia tăng hơn nữa vốn đầu tư trong tương lai.
15 - 21	Chấp nhận rủi ro từ thấp - trung bình: Bạn sẵn lòng và có thể chấp nhận rủi ro mức độ thấp. Bạn chú trọng đến bảo toàn vốn đầu tư và cần thu nhập từ các khoản đầu tư
< 15	Chấp nhận rủi ro thấp: Bạn không sẵn lòng hoặc không thể chấp nhận rủi ro. Tuy vậy, Bạn vẫn mong muốn mức lợi nhuận đầu tư cao hơn mức lãi suất ngân hàng.

XÁC NHẬN CỦA KHÁCH HÀNG

Tôi đã nhận một (01) bộ gồm các loại giấy tờ sau đây và đã hiểu các thông tin được ghi trong đó:

A. TÓM TẮT SẢN PHẨM

- Bản chất và mục tiêu sản phẩm
- Lợi ích của sản phẩm
- Các khả năng rủi ro có thể trong sản phẩm
- Phí và các loại chi phí do tôi thanh toán
- Thời gian tự do xem xét 21 ngày
- Quyền rút một phần, hủy hay bồi thường
- Các cảnh báo, loại trừ và từ chối

B. THUYẾT MINH SẢN PHẨM

- Bảng minh họa quyền lợi BHNT
- Bảng minh họa quyền lợi bổ sung
- Tóm tắt về các Quỹ đầu tư
- Phiếu đánh giá mức độ chấp nhận rủi ro
- Bảng phân tích nhu cầu tài chính

- Tôi đã được chuyên viên Tư vấn tài chính giải thích cặn kẽ các gợi ý/đề xuất và hiểu được mức độ phù hợp của sản phẩm với nhu cầu tài chính cụ thể cũng như các rủi ro có thể xảy ra trong thời gian tham gia.
- Tôi hiểu đây là sản phẩm liên kết đầu tư, nên tôi chấp nhận mức độ rủi ro thị trường đối với số tiền tôi đã đầu tư vào các quỹ do tôi lựa chọn.

Ngày ___ tháng ___ năm _____

Chữ ký Khách hàng

Ngày ___ tháng ___ năm _____

Chữ ký Tư vấn tài chính

Tên: _____

Số CMND: _____

Tên: _____

Mã số Đại lý: _____

Quý khách nên thường xuyên xem lại phần phân tích mức độ chấp nhận rủi ro với nhân viên Tư vấn tài chính Manulife, đặc biệt là khi có sự thay đổi về mức độ chấp nhận rủi ro, nhu cầu đầu tư hoặc điều kiện kinh tế khác.